TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 16-3-2026
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hồ Chí Trường.

Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Bình Nguyên – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27-02-2026 và ngày 16-3-2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp (Trụ sở 2) xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 325/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 94/2026/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp B, xã H, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn:* Đặng Văn D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H có mặt; Anh D vắng mặt lần thứ 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lời trình bày của nguyên đơn Huỳnh Thị H: Vào năm 2014, chị H và anh D sống chuung với nhau. Đến năm 2019 chị H và anh D đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (Nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp). Trong quá trình chung sống có 02 con chung tên là Đặng Huyền T, sinh ngày 29-5-2015 và Đặng Lương T1, sinh ngày 23-4-2017. Trong thời gian chung sống vợ chồng có hạnh phúc, đến năm 2020 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, không hòa

hợp, thường xuyên cải nhau và không còn hạnh phúc. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, có sống chung cũng không hạnh phúc. Nên vợ chồng chị H đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Vì vậy, nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp giải quyết những vấn đề sau đối với bị đơn: Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Đặng Văn D; Về con chung: Có 02 con chung tên là Đặng Huyền T, sinh ngày 29-5-2015 và Đặng Lương T1, sinh ngày 23-4-2017 (Hiện nay cháu T, cháu T1 đang sống chung với anh D), chị H đồng ý giao 02 con chung cho anh D nuôi dưỡng, chị H không cấp dưỡng cấp nuôi con; Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đặng Văn D: Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, cũng không có gửi văn bản ý kiến cho Tòa án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị H.

Không yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân khu vực 12 – Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn Đặng Văn D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với các điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị H và anh D sống chung có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (Nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp) ngày 12-02-2019 nên hôn nhân của chị H và anh D là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh D có mâu thuẫn, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm không còn, chị H và anh D đã ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Vì vậy, chị H khởi kiện ly hôn với anh D tại Tòa án.

Từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Đặng Văn D và việc tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án đảm bảo đúng quy định của pháp luật nhưng bị đơn anh Đặng Văn D không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị Huỳnh Thị H cũng như không phản đối gì đối với yêu

cầu của chị Huỳnh Thị H nên yêu cầu của chị Huỳnh Thị H là có đủ căn cứ để chứng minh theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 91 và khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét thấy quan hệ hôn nhân của vợ chồng chị H và anh D đã mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, hiện nay đã ly thân với nhau vậy nên nếu có tiếp tục sống chung cũng không hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huỳnh Thị H đối với anh Đặng Văn D.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh D có 02 con chung tên Đặng Huyền T, sinh ngày 29-5-2015 và Đặng Lương T1, sinh ngày 23-4-2017. Nay ly hôn chị H đồng ý giao con chung cho anh D được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị H không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay cháu T và cháu T1 đang sống chung với anh D và chị H cũng tự nguyện giao cháu T và cháu T1 cho anh D nuôi dưỡng, do anh D không ý kiến phản đối gì đối với ý kiến của chị H và hiện tại anh D không có mặt tại phiên tòa, nên xét thấy ý kiến của chị H phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận giao con chung tên Đặng Huyền T, sinh ngày 29-5-2015 và Đặng Lương T1, sinh ngày 23-4-2017 cho anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đặng Văn D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Huỳnh Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp chị Huỳnh Thị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Đặng Văn D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Huỳnh Thị H theo quy định tại các điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, chị H cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3] Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án quy định: "*Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn*", vậy chị Huỳnh Thị H chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0005351 ngày 20-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị Huỳnh Thị H đã nộp đủ án phí. Anh Đặng Văn D không phải chịu án phí.

[4] Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 5, 28, 35, 39, 91, 92, 144, 147, 227, 228, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 9, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Huỳnh Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn D.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Huyền T, sinh ngày 29-5-2015 và Đặng Lương T1, sinh ngày 23-4-2017 cho anh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Huỳnh Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Đặng Văn D cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Huỳnh Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp chị Huỳnh Thị H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Đặng Văn D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Huỳnh Thị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh D không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con, chị H cũng không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình:

Chị Huỳnh Thị H có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0005351 ngày 20-10-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, chị Huỳnh Thị H đã nộp đủ án phí.

Anh Đặng Văn D không phải chịu án phí.

5. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16-3-2026). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Phòng THADS khu vực 12 – Đồng Tháp;
- UBND xã Bình Phú, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (Nay là xã Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Bé Hương